TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUẾ SƠN
TỈNH QUẢNG NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **25**/2017/HSST
Ngày: 30/11/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẾ SƠN, TỈNH QUẢNG NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Châu Thị Kim Phượng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Đình Bảy.

2. Ông Lê Văn Thêm.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai Loan – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa: Bà Hồ Minh Phương – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2017, tại Hội trường tổ dân phố Thuận An, thị trấn Đông Phú, huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 25/2017/HSST ngày 09 tháng 11 năm 2017 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn D, sinh năm 1994; sinh, trú quán: Tổ dân phố Mỹ Đ, thị trấn P, huyện Q, tỉnh Quảng Nam; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 10/12; con ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1950 (Chết) và bà Trần Thị B, sinh năm 1951; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị Cơ quan điều tra Công an thị xã Đ, tỉnh Quảng Nam tạm giam trong một vụ án khác. *Bị cáo có mặt tại phiên tòa.*

- Người bị hại: Ông Nguyễn H, sinh năm 1970. Địa chỉ: Thôn P, xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Nam. *Có đơn xin xét xử vắng mặt.*

NHẬN THẤY

Bị cáo Nguyễn Văn D bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Q, tỉnh Quảng Nam truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào khoảng 06 giờ ngày 21/8/2017, bị cáo Nguyễn Văn D ra đường Quốc lộ 1A (đoạn ngã ba xã H, huyện Q) xin đi nhờ xe mô tô của một người đàn ông đi đường (không rõ họ tên địa chỉ) để đi ra Đà Nẵng. Khi đi được một đoạn khoảng 05 km thì người đàn ông rẽ vào đường bê tông nên bị cáo xuống xe và tiếp tục đi bộ dọc theo đường Quốc lộ 1A hướng ra Đà Nẵng. Khi đi được khoảng 200 – 300 mét, bị cáo phát hiện phía bên phải đường hướng H – Đ, tại sân nhà ông Nguyễn H đang dựng một chiếc xe mô tô hiệu Dream màu nâu, biển số 92K2 - 3013 có để sẵn chìa khóa. Bị cáo thấy nhà ông H đóng

cửa, tài sản không có ai trông coi nên nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản. Ngay lập tức, bị cáo lén lút đi tới vị trí chiếc xe mô tô đang dựng, ngồi lên bật chìa khóa, nổ máy, điều khiển xe chạy dọc đường Quốc lộ 1A ra hướng Đà Nẵng. Khi bị cáo điều khiển xe mô tô 92K2 – 3013 chạy được khoảng 10 phút thì phát hiện xe hết xăng nên bị cáo điều khiển xe mô tô rẽ vào đường bê tông phía bên phải đường Quốc lộ 1A hướng T - Đ, thuộc địa phận thị trấn N, huyện D, tỉnh Quảng Nam. Bị cáo chạy được khoảng 100 mét thì dừng xe và bỏ xe tại đây. Cùng lúc này, bị cáo phát hiện ở phía trước có một xe mô tô Ablade màu đỏ đen (không rõ biển số), trên xe có sẵn chìa khóa, không có người trông coi nên bị cáo nảy sinh ý định tiếp tục trộm cắp chiếc xe này. Bị cáo đi lại vị trí chiếc xe Ablade, ngồi lên bật chìa khóa, đề xe nổ, điều khiển xe chạy ra đường Quốc lộ 1A sau đó rẽ ra hướng Đà Nẵng. Bị cáo điều khiển xe chạy được khoảng 10 phút thì phát hiện phía bên phải đường Quốc lộ 1A theo hướng đi có một chiếc xe ô tô 04 chỗ ngồi đang đậu trước một quán cà phê, bị cáo dừng xe lại quan sát thấy trên xe ô tô không có người nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản trong xe ô tô. Bị cáo dựng xe mô tô Ablade trước quán cà phê và đi lại vị trí chiếc xe ô tô, mở cánh cửa xe ô tô ra (do xe ô tô không khóa) thì bị người dân phát hiện truy hô, bị cáo bỏ xe mô tô Ablade tại đây rồi bỏ chạy. Khi đến thị xã Đ, bị cáo tiếp tục trộm cắp chiếc xe mô tô hiệu Nouvo LX màu kem sữa (không nhớ biển số) thì bị người dân phát hiện, bắt giữ giao cho Công an thị xã Đ giải quyết. Quá trình điều tra, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản.

Chiếc xe mô tô hiệu Dream, màu nâu, biển số 92K2 – 3013 do ông Nguyễn H đứng tên chủ sở hữu. Quá trình sử dụng vào tháng 7/2017, ông H có sửa chữa xe mô tô này hết 5.000.000 đồng.

Ngày 08/9/2017, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự của Ủy ban nhân dân huyện Q đã kết luận: Chiếc xe mô tô hiệu Dream, màu nâu, biển số 92K2 – 3013 trị giá 5.460.000 đồng *(Năm triệu bốn trăm sáu mươi ngàn đồng y)*.

Tại bản cáo trạng số 24/KSĐT ngày 08 tháng 11 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Q, tỉnh Quảng Nam đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn D về tội "*Trộm cắp tài sản"* theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Q, tỉnh Quảng Nam vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố tại bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 138, điểm g, h, o, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo D mức án từ 09 đến 12 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY

Tại phiên toà, bị cáo Nguyễn Văn D đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở để xác định:

Vào khoảng 06 giờ ngày 21/8/2017, bị cáo Nguyễn Văn D lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu, lén lút vào sân nhà ông Nguyễn H trộm cắp một chiếc xe mô tô hiệu Dream, màu nâu, biển số 92K2 – 3013. Giá trị tài sản thiệt hại là: 5.460.000 đồng *(Năm triệu bốn trăm sáu mươi ngàn đồng y).*

Với hành vi như đã nêu trên, Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở để kết luận hành vi của bị cáo D đã cấu thành tội *"Trộm cắp tài sản"* được quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự. Bản cáo trạng số 24/KSĐT ngày 08 tháng 11 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Q, tỉnh Quảng Nam và quan điểm luận tội của Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa là có căn cứ, đúng pháp luật.

Xét tính chất vụ án, hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Quyền sở hữu tài sản của công dân luôn được pháp luật công nhận và bảo vệ. Tại thời điểm phạm tội, bị cáo D có đầy đủ năng lực để nhận thức được điều đó nhưng do bản tính thích hưởng thụ, lười lao động nên đã lợi dụng sự sơ hở của người khác để trộm cắp tài sản trị giá 5.460.000 đồng với mục đích tiêu xài cá nhân. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác, vi phạm pháp luật Nhà nước, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, cần phải xử phạt bị cáo một mức án nghiêm, tương xứng với tính chất và hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội.

Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: Bị cáo D chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn tự khai nhận hành vi phạm tội và tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại và tài sản trộm cắp đã được thu hồi giao trả lại cho người bị hại. Đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm g, h, o, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt khi lượng hình nhưng nhất thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe, giáo dục đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Tài sản trộm cắp là 01 xe môtô biển số 92K2 – 3013, màu nâu, hiệu Dream. Đến nay, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Q đã trả lại cho chủ sở hữu là ông Nguyễn H. Ông H không có yêu cầu gì về phần dân sự và tại phiên tòa hôm nay ông H có đơn xin xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn D phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*.

Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm g, h, o, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn D 09 *(Chín)* tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

Án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* bị cáo Nguyễn Văn D phải chịu.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án 30/11/2017. Riêng người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Q.Nam;
- VKSND H Q.Sơn;
- Chi cục THADS Q.Sơn;
- V.Phòng Công an H Q.Sơn;
- Sở tư pháp tỉnh Q.Nam;
- Bị cáo, người TGTT khác;
- Lưu hồ sơ - án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Châu Thị Kim Phượng